TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - TP.HCM** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1360/2026/QĐST-DS	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25/6/2026 của các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1255/2026/TLST-DS ngày 22/4/2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Bao Ngọc C,** sinh năm: 1984; CCCD: 079184012306;

Địa chỉ: B Tổ A, ấp D, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà **Trần Ngọc N,** sinh năm: 1984; CCCD: 079184034927;

Địa chỉ: D ấp A, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Nguyên đơn bà Bao Ngọc C và bị đơn bà Trần Ngọc N cùng thống nhất việc hủy Biên bản ghi nhận sự thỏa thuận về việc cố nhà đối với căn nhà D ấp A, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 08/02/2025 tại Văn phòng Thừa phát lại Phạm Thanh H.

2.1.1 Bà Trần Ngọc N có trách nhiệm trả lại cho bà Bao Ngọc C số tiền 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng), hạn chót là đến ngày 08/02/2027.

Các đương sự có quyền thỏa thuận nơi thực hiện việc giao nhận tiền. Trường hợp các đương sự không thỏa thuận được thì thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bà Trần Ngọc N không thực hiện việc trả tiền theo quyết định thì bà Bao Ngọc C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc bà Trần Ngọc N thực hiện nghĩa vụ trả tiền. Kể từ khi bà Bao Ngọc C có đơn yêu cầu thi hành án thì bà Trần Ngọc N còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện tương ứng với thời gian chậm thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.1.2 Các đương sự xác nhận vào ngày 17/02/2025 khi bà Trần Ngọc N giao nhà cho bà Bao Ngọc C có hiện trạng là nhà trống.

Ngay khi bà Trần Ngọc N thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho bà B Ngọc Cầm theo quyết định thì bà Bao Ngọc C có trách nhiệm bàn giao lại căn nhà D24/49B ấp A, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh cho bà Trần Ngọc N như hiện trạng nhà ngày 17/02/2025 (nhà trống).

Bà Bao Ngọc C có trách nhiệm giải quyết các giao dịch dân sự cũng như người thuê nhà, người sinh sống tại căn nhà này phát sinh từ giao dịch do bà Bao Ngọc C thực hiện liên quan đến căn nhà này (nếu có).

2.2 Về án phí:

- Bị đơn bà Trần Ngọc N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.750.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Nguyên đơn bà Bao Ngọc C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 4.750.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0023827 ngày 15/4/2026 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 34 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND KV10-TP . HCM;
- THADS TP . HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Hồng Cẩm

2 000026 798200